

HÃY CÒN ĐÓ, NHỮNG RỐI ĐAU TỐT CÙNG CỦA CHIẾN TRANH

BỊCH THUẬN

Cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân Việt Nam đã lùi xa một phần ba thế kỷ. Cuộc sống mới đang thay da đổi thịt từng ngày, từng giờ trên đất nước Việt Nam tươi đẹp, mền khách. Nhiều ngôi nhà mới đã mọc lên, nhiều công trình đã và đang được xây dựng, lớp lớp thanh niên vui vẻ cấp sách đến trường.

Nhưng đây đó sau lũy tre làng xanh ngắt hoặc dưới những ngôi nhà bình dị, còn biết bao nhiêu người lính Việt Nam đang âm thầm chịu đựng những di họa của chiến tranh.

Tôi đã có dịp đến thăm một làng quê nghèo của tỉnh Phú Thọ. Nơi đây có nhiều bà mẹ đã tiễn con trai lên đường và có may mắn đón con thân yêu trở về lành lặn. Cũng có nhiều cô gái đôi má đỏ hồng đón người yêu, người chồng từ mặt trận trở về. Nhưng niềm vui sum họp chưa đầy gang, họ đã rụng rời thấy người thân yêu nhất của mình bỗng dung bị biến dạng sau một cơn sốt cao, da bỗng đỏ như tôm luộc và bỏ ra như bã đậu. Chưa hết, chị vợ sau chín tháng mười ngày mang nặng đẻ đau những mong có đứa con để cuộc sống có thêm một niềm vui thì tội nghiệp thay, đứa con chị đẻ ra chỉ là một cục thịt có đầy đủ chân tay nhưng chân tay co quắp, mông ngực teo lại và nó đã tắt thở ngay khi mới chào đời. Người mẹ trẻ quá tuyệt vọng đã bỏ nhà ra đi để cho người cựu chiến binh dù sau đó có lấy người vợ thứ hai, thứ ba thì những người đàn bà đó cũng chỉ sinh cho anh những quái thai. Hạnh phúc của anh đã bị tan nát.

Tôi cũng có dịp đi đến làng quê của tỉnh Hà Tây, tới nhà một nữ nông dân. Trong căn nhà nhỏ, bà mẹ 40 tuổi đang bón cơm cho đứa con gái 18 tuổi. Cô gái bé xíu ngồi lọt thỏm trong một chiếc ghế nhựa, hai tay thu lại, đôi mắt vô hồn nhìn đi đâu. Mẹ cô nói: *“Cháu cứ suốt ngày ở đây, không cảm nắng được một vật gì, động đến cảm nắng là tuột tay rơi mắt, đến bữa ăn nếu không là mẹ thì sẽ là bố bón cơm cho. Cả đi tắm cũng vậy. Tối đến nếu không cho cháu vài viên aménadin là cháu không ngủ được, cứ la hét, rú rít suốt cả đêm. Cả nhà cũng không ai ngủ được, nên dù là khó khăn đến mấy, ngày nào em cũng phải lo kiếm cho cháu mấy viên aménadin. Không có tiền thì thôi, có tiền là em lại mang vác con đi khắp chốn, ai mách có thầy thuốc hay, ông lang giỏi là em tìm đến xin chữa cho cháu. Nhưng bệnh cháu vẫn không hề thuyên giảm. Em nghĩ thôi chẳng qua nó là cái số. Di họa chiến tranh rơi vào nhà ai thì nhà ấy phải chịu vậy”*.

Tôi cũng đến thăm gia đình một cựu chiến binh là anh Phạm Văn Thành ở thành phố Nam Định. Anh Thành hiện nay không làm được việc gì. Tôi nói chuyện với bố mẹ anh là ông Phạm Văn Côi và bà Nguyễn Thị Tý. Cả hai ông bà năm nay đều đã 80 tuổi. Bà Tý nói:

“Cháu Thành đi bộ đội bị bom đạn chất độc thế nào sinh ra mắt trí. Không mang được giấy tờ gì về cả, chỉ mang được cái thân về là may. Cả nhà chúng tôi bốn miệng ăn đều trông vào

đồng lương hưu ít ỏi của ông cháu. Con vợ nó sợ khổ đã bỏ cả chồng con mà đi rồi. Tôi đã 80 tuổi hàng ngày vẫn phải cõng cháu 16 tuổi đi tắm, cơ cực lắm chị ơi. Nỗi khổ không biết để đâu cho hết, vừa thương cháu lại thương cả cái thân già nua của mình nữa. Nay mai nếu chẳng may mình chết đi thì lấy ai là người chăm nom nó”.



Nơi ở của gia đình nhiễm chất độc da cam/dioxin

Hữu Nghị cũng có nhiều em không may mắn. Tôi đến thăm một lớp học, cô giáo Trần Thị Hồng cho tôi biết:

“Ngày và đêm chúng tôi đều ở đây với các cháu mà chúng tôi coi như con, bé nhất lên 6 tuổi, lớn 18 tuổi. Các con mỗi đứa mang trong mình một thứ bệnh, như Trần Văn Hoàn kia kia.

Hoàn là con anh Trần Văn Khuyên chiến đấu ở mặt trận phía Nam. Bị nhiễm chất độc từ bố, sức cháu rất yếu, cháu ăn rất ít, lúc ngủ cháu thở như một con trâu nghe rất mệt nhọc, ngày còn ở nhà, có lúc cháu vặt cả cỏ để ăn. Cháu bị hai xương ngực ép vào

phổi làm cho vùng ngực lõm xuống như một cái giếng.

Ảnh t- liệu của CGFED

Như chúng ta đã biết, chất dioxin cực kỳ độc hại chỉ dùng để diệt loài cỏ cây mọc trên mặt đất, nhưng cơ thể con người hoàn toàn không phải là đất, chất dioxin ở dạng bột hay dạng nước một khi đã thấm chết vào cơ thể người nó sẽ phá phách điên cuồng, huỷ hoại từng tế bào máu, từng sợi dây thần kinh. Tôi đã đến làng Hoà Bình và gặp những em bé gái có khuôn mặt xinh xắn nhưng cũng bị một tật chung là xương phát triển dị dạng, khớp gối hai bên không lớn được. Năm nay, em đã 18 tuổi xuân nhưng em chỉ bé bằng một đứa trẻ lên năm, lên sáu và dù em có sống bao nhiêu mùa xuân đi nữa, em mãi mãi vẫn chỉ là đứa trẻ lên năm, lên sáu. Làng

Chúng tôi đã đưa cháu đi khắp các bệnh viện để khám, chụp phim, bệnh viện nào cũng kết luận cần phải mổ để lấy hai xương sườn, phổi mới sinh hoạt được, nếu không một ngày nào đó tim cũng sẽ bị ép, nhưng ca mổ này trị giá đến mấy tỉ đồng, làng không có khả năng, thôi thì chúng ta cũng có hết sức chữa trị cho cháu được đến đâu hay đến đấy.”

Cô Nguyễn Thị Oanh y sỹ trực tiếp phụ trách 20 cháu, lật hồ sơ, nói với tôi:

“Vào đây em mới thấy hết cái phức tạp về bệnh của các cháu. Bọn Mỹ nghiên cứu ra chất hoá học chỉ dùng để diệt cỏ thôi, nhưng lại diệt

con người thì quả là con người vô phương cứu chữa. Như cháu Hoà đây, cháu 17 tuổi mà chỉ bằng một cháu lên 10 thôi. Con gái mà không phát triển được, cháu như con trai, đôi lúc lại vặt trụi tóc, chần màn cháu xé vụn hết. Ngày đầu đến làng, cháu cứ hay đập đầu xuống nền nhà”.

Ông Khải Hưng, Giám đốc làng nói với chúng tôi:

Ngày và đêm làng chúng tôi cố hết sức đánh bắt các chất độc da cam ra khỏi cơ thể các cháu nhưng hiệu quả còn quá khiêm tốn. Từng ngày, từng giờ, từng tháng, từng năm, các cô giáo ở đây cố cạy ra, cạy ra từng tí chất độc để cấy vào đây một chút mầm móng tươi xanh của sự sống. Gian nan khó nhọc lưng áo dẫm mồ hôi, bù lại đôi lúc các cô cũng hưởng được niềm vui vô giá. Đó là lúc cháu Hạnh bóng tối (vì cháu chỉ thích ngồi ở bóng tối nên các bạn đặt tên như thế), đến lần thứ ba mẹ đến thăm, Hạnh mới chột nhận ra mẹ, chạy lại gọi “mẹ, mẹ ơi”. Bà mẹ sung sướng đến trào nước mắt, vì trước đó có bao giờ Hạnh nhận ra mẹ đâu.

Anh bạn tôi nhà văn Minh Chuyên ở Thái Bình kể chuyện: quê anh có bà mẹ suốt ngày đêm nhốt cô gái 18 tuổi trong một chiếc cũi. Cô gái 18 tuổi thân thể trần truồng. Hỏi bà vì sao phải nhốt con vào cũi như vậy. Bà khóc và nói:

Nếu tôi không cho con vào cũi, nó sẽ chạy ra đường, đi lang thang, trèo cây hay nhảy xuống sông, xuống ao, cháu sẽ chết đuối. Không cho cháu mặc quần áo vì mặc vào cháu sẽ xé ra hết và ăn hết. Nỗi khổ của tôi không thể nào kể hết ra được. Tôi chỉ lo tôi chết trước cháu, ai sẽ là người chăm nom cháu.

Những nỗi khổ ấy, hàng triệu người dân Việt Nam đang phải gánh chịu.

Theo số liệu của Bộ quốc phòng Mỹ, từ năm 1961 đến năm 1971, quân đội Mỹ đã rải xuống miền nam Việt Nam, một phần lãnh thổ Lào và Campuchia 72 triệu lít chất độc hoá học, trong đó có 44 triệu lít chất da cam chứa 170kg dioxin, một chất độc cực kỳ độc hại đã gây nhiều loại bệnh ung thư, suy nhược thần kinh, suy giảm hệ thống miễn dịch, tai biến sinh sản và dị tật bẩm sinh...

Hiện nay trong cả nước Việt Nam có khoảng 150 ngàn trẻ em bị dị tật bẩm sinh. Phần lớn các em mắc các bệnh nhĩ liệt, chậm phát triển trí tuệ, mù, câm, điếc, nhiều dị tật dị dạng. Các em đang sống trong hoàn cảnh gia đình hết sức thê thảm, không có tiền sửa chữa mái nhà dột nát, tiền mua thức ăn thuốc men. Cuộc sống đã khó khăn lại càng khó khăn hơn. Không biết bao giờ những ông bố bà mẹ của những đứa con ấy mới được nghỉ ngơi. Một nỗi lo luôn nhức nhối trong lòng họ là nếu chẳng may họ qua đời, ai sẽ là người trông nom con cái họ?

Hàng triệu người Việt Nam đang phải gánh chịu di hoạ của chiến tranh, đang đau khổ đến cùng cực.

Vì những nỗi đau tột cùng ấy, chúng tôi khẩn thiết mong được sự quan tâm để giúp chúng tôi có được nhiều trung tâm thu nhận các cháu một khi người thân yêu của các cháu qua đời, làm sao có quỹ cho vay để phát triển sản xuất tạo nghề, có những trung tâm dạy nghề để một khi tới tuổi trưởng thành ra khỏi làng “da cam”, các cháu có việc làm để tự lập được và điều cần thiết là có những điều kiện chăm sóc y tế, chăm lo sức khoẻ.

Đó là những điều mong mỏi nhất của chúng tôi.